

THIÊN 30: SỰ HÀNH TRÌ RIÊNG CỦA CÁC BỘ

Xưa nói rằng: Học rộng vì cứu giúp người nghèo cùng, lời này thật đúng, nếu Tứ Phần thiếu sự pháp, bộ khác tự có văn lý rõ ràng, thì sẽ y cứ theo thực hành, không nương theo hai, thế thì bỏ vôi vàng từ thông thả bỏ có cần không, tổn giảm khinh trọng, đúng sai tùy ý, người ngu có tâm lấy bỏ, đó chính là từ tâm hổ thẹn để lại gánh vác, tội đâu phải khoa của người khác nên tùy theo bốn thọ để làm tông. Lời tựa của sao có hiểu bày, nếu hoàn toàn chưa dựa vào pháp thì tùy theo nhập vào một bộ để nương theo giữ gìn, thuận theo văn cần thận dùng làm mới y theo được, nhưng sự là muôn đường tìm nó khó trở lại, vả lại sơ yếu y cứ vào dụng để chỉ bày khuôn phép, bên trong chia làm bảy.

1. Nói về số Tăng nhiều ít.
2. Thánh pháp thông bí.
3. Phạm tội nặng khác nhau.
4. Nhiếp sự rộng hẹp.
5. Tâm cảnh khác nhau.
6. Xả bỏ sám hối có khác nhau.
7. Tùy tướng mà có thứ bậc khác nhau.

Trong phần đầu, luật Tăng-kỳ chép: Hòa-thượng trao giới ngoài mười người, pháp xả đọa thuộc về năm vị tăng, do sám chủ đơn bạch hòa hợp tăng, hỏi tăng cho có thể tự không đủ số, đến lúc trả lại tài vật, là Tăng tác pháp lại được đủ số, giống với năm người trong tự tứ.

Luật Tứ Phần chép: không phải văn, các thầy bốn vị phạm xả đọa, thứ năm cho là không phải nhập vào số tăng, vì luật nêu bốn vị tăng trong không nói, nên biết được dùng, nếu y theo thông giáo trên hiểu rõ là trái, năm người chịu sám hối từ đầu đến cuối không ngăn cản, ngoài ra như trong Hối Tự Pháp quyển trung.

Luật Thập Tụng chép: không có Hòa-thượng, người thọ giới đặc giới, tăng tác pháp phạm tội.

Luật Tát-bà-đa chép: Trước thỉnh Hòa-thượng thọ mười giới, lúc Hòa-thượng không hiện tiền cũng được mười giới, nếu nghe Hòa-thượng qua đời thì không được thọ giới cụ túc, không hiện tiền không đặc giới, nếu số Tăng đầy đủ, dù không có Hòa-thượng cũng đặc giới.

Luật Thiện Kiến chép: không có Hòa-thượng, người thọ đặc giới mắc tội, huỳnh môn làm Hòa-thượng cũng như vậy.

Luận Ma-đặc-lặc-già chép: người tại gia làm Hòa-thượng, cho người tại gia thọ đặc giới mắc tội, chẳng phải người xuất gia cũng như

vậy.

Luận Tát-bà-đa chép: không cạo râu tóc, không có y bát mà thọ, đắc giới mắc tội. Nếu theo luật Tứ Phần đều không phạm.

Luật chép: Không gọi là thọ giới cụ túc.

Luật Thập Tụng chép: người nam làm người nữ, oai nghi như người nam thọ đắc giới mắc tội, tưởng là người nữ thì trái lại trên.

Luật Ngũ Phần chép: nếu tự mình cắt bỏ nam căn, hoặc để lại một tinh hoàn thì được thọ, người hoàn toàn không có thì diệt tận.

Bộ Ngũ Bách Vấn chép: Sư tăng trên đàn, hoặc mặc y phục thế tục, hoặc phạm giới cấm, hoặc người thọ giới biết là phi pháp thì không được, người không biết đệ tử mặc y phục thế gian, ngay lúc đó không hỏi thì được.

Luật Ma-đắc-lặc-già chép: Không biết Hòa-thượng là giặc trong Phật pháp, nương theo họ thọ giới thì đắc giới, các Tỷ kheo phạm độn-cát-la, vốn là người phạm giới, vốn là người không phải hòa hợp, chẳng phải là người xuất gia, làm Hòa-thượng cũng vậy.

Luật Thập Tụng chép: Trong một giới bốn người cùng lúc thọ giới cụ túc, được bốn chỗ xoay vần dữ dục, hoặc một Tỷ-kheo một chỗ ngồi đầy đủ bốn chỗ số Tăng, một chỗ một người làm pháp Yết-ma được bốn chúng, như lấy gỗ cây, giường chõng liên tiếp bốn giới, ngồi trên đủ bốn chỗ số được bốn người, tất cả Yết-ma đều đúng pháp.

Luận Ma-đắc-lặc-già chép: có thể có Tỷ kheo cho bốn chỗ người thuyết giới, thọ giới làm pháp Yết-ma là chẳng được phải không? Đáp: được, cho đến năm chỗ cũng như vậy, tám người, hai mươi người, mười lăm người, hai mươi tám người cũng như vậy.

Luật Thiện Kiến chép: Sa-di phạm giới trọng được xuất gia lại, trừ phá hoại phạm hạnh ni, không được y theo đây. nghe học sám hối, không được thọ giới cụ túc. Hai là Thánh pháp thông cuộc.

Luật Tứ Phần chép: Yết-ma lược thì có ba loại, rộng thì có tám phẩm, thêm bớt không thành, Thánh ấn nhất định, như đơn bạch không được bạch thêm bạch nhị, bạch nhị không được làm đơn bạch, v.v...

Luật Tăng-kỳ, Thập Tụng chép: thêm được thành tựu, nên làm đơn bạch, bạch nhị, bạch tứ thì càng tốt, giảm thì không thành.

Luật Tăng-kỳ chép: thêm một trung gian Yết-ma, cũng gọi là cầu thỉnh Yết-ma.

Luật Minh Liễu nói: trung gian cũng đồng.

Giải thích rằng: nghĩa là ở giữa đơn bạch và nhị bạch, lại thêm bạch Yết-ma, xướng chỗ lập ra việc, bất luận cho phép không ngăn cản,

còn lại ba Yết-ma khác đồng với luật Tứ Phần.

Lại nói: Trung gian bạch thẳng, đây là hai Yết-ma ba người, v.v... cho làm, ba Yết-ma còn lại nhất định bốn người trở lên.

Luật Tứ Phần chép: Yết-ma chỉ thêm ba người, không được Tăng cử Tăng, nếu pháp can ngăn thì chung cho nhiều ít.

Luật Thập Tụng chép: trong Yết-ma được thêm bốn vị trở lên thọ giới cụ túc.

Luật Tăng-kỳ chép: không được người dữ dục nhiều, tăng ngồi ít thì không thành.

Luật Ngũ phần chép: cho phép nhiều người nhóm họp, ít người dữ dục.

Luật Tăng-kỳ chép: chuyển dục thì mất.

3/ Nói về phạm giới trọng.

Luật Tứ phần chép: giới có thọ lại, cũng có phạm lần nữa.

Văn nói: như trước, sau cũng vậy. Tỳ-kheo-ni xúc chạm gọi là tùy xúc, mỗi mỗi phạm Ba-la-di.

Luật Thập Tụng chép: không phạm giới trọng, vì giới không thọ lại, phạm giới dâm rồi phạm giới dâm phạm Đột-cát-la, phạm giới trộm cắp, sát sinh, đại vọng ngữ lại phạm ba giới trọng.

Văn nói: Ni học hối phạm Tăng tàn, thỉnh Tỳ-kheo đến làm pháp ma-na-đỏa xuất tội, v.v... Thiên dưới tùy theo tội nặng nhẹ thiên đầu về sau phạm chỉ phạm Đột-cát-la.

Luật Tăng-kỳ cũng nói như vậy.

Bốn là nói về nhiếp sự.

Vả lại, luận về thọ giới hằng ngày các bộ khác nhau.

Luật Tứ Phần chép: có hai; ban đầu nói về hai ngày, đồng với luật Tứ phần, sau nói về sự xong, liền dùng pháp riêng trung gian, theo duyên sự trước chưa rõ pháp ở đâu, người không trở lại là được, sẽ chẳng phá giới, Tam bảo chánh duyên.

Cho nên văn nói: bạch Đại đức tăng xin lắng nghe, tôi là Tỳ-kheo... ở chỗ này an cư, nếu tăng phải thời mà đến tăng bằng lòng cho Tỳ-kheo... ở chỗ này an cư, vì tháp sự, Tăng sự mà xuất giới, xong việc trở lại ở trong đây. Chư Đại đức! Tỳ-kheo... vì Tăng sự, tháp sự, ra khỏi giới, xong việc trở lại chỗ này an cư, tăng bằng lòng vì im lặng, việc này hành trì như vậy.

Luật Thập Tụng chép: thọ nhật có hai: pháp bảy đêm đồng với luật Tứ Phần, gồm ban đêm lại dùng pháp ba chín đêm, bạch nhị Yết-ma, văn không đồng với luật Tứ Phần. Cho nên luật kia chép: Bạch Đại

đức Tăng xin lắng nghe! Tỳ-kheo... thọ ba mươi chín đêm vì việc Tăng ra khỏi giới, xong việc trở lại chỗ an cư tự tứ, tác bạch như thế, bạch Đại đức Tăng xin lắng nghe! Tỳ-kheo thọ ba mươi chín đêm ra khỏi giới, xong việc trở lại chỗ an cư tự tứ xong, các Trưởng lão nào bằng lòng, cho Tỳ-kheo... thọ ba mươi chín đêm vì việc tăng, ra ngoài giới xong việc trở lại chỗ an cư, tự tứ thì im lặng, vị nào không bằng lòng xin cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng cho Tỳ-kheo... thọ ba mươi chín đêm vì việc tăng ra ngoài giới, xong việc trở lại chỗ an cư tự tứ. Tăng bằng lòng vì yên lặng, việc này hành trì như vậy.

Luật Thập Tụng chép: nhờ A-xà-lê xướng lập bày ở chỗ trống, Phật bảo bạch nhị tác tịnh bên trong, sau ngoài đạo chê bai rằng: nhà cư sĩ trợ trụ làm thức ăn và cho giổ đựng cơm cùng người tại gia đâu khác gì. Phật dạy ra ngoài tăng phường làm thức ăn, sau bị khói lửa nổi lên, người đến xin ăn ít, từ nay về sau không cho phép làm Yết-ma tịnh địa, nếu làm thì phạm Đột-cát-la, trước làm nên phạm xả đạo, nêu ra trong quyển hai bốn. Người bèn vọng dùng không cần kiết lại.

- Tâm cảnh khác nhau:

Luật Tứ Phần chép: tâm cảnh tưởng nghi như trong trì phạm phương quỹ.

Luật Ngũ Phần chép: Tâm không nghi, vì nghi có cả đúng sai, nên có phạm kết chính.

Luật ấy chép: là người nữ mà nghi là côn trùng, nghi là cỏ cây, nghi đều tùy theo phạm Tăng tàn, Ba-dật-đề, tưởng là quyết định thấu suốt, tâm cảnh không giống nhau là không phạm. Như luật Tứ Phần chép: phá giới dâm của tăng, thọ giới không khai, biết nghi, còn lại đều khai, ngoài ra như tưởng.

Luật Tăng-kỳ chép: tánh ác tội trên không nghi tưởng, nên kia nói rằng: người nữ tưởng huỳnh môn, xúc chạm phạm Tăng tàn, đều từ nơi cảnh chế ra, như ngăn tội ác trên được có tưởng nghi.

Cho nên văn chép: sinh phải phải tưởng, chẳng phải sinh nghi phạm Đột-cát-la.

Luật Thập Tụng chép: nếu trước có tâm phương tiện đều trừ tưởng nghi, đều kết tội chính.

Kia nói rằng: Vật có chủ tưởng không chủ và nghi phạm tội nặng cũng không luận cảnh trước ngăn tánh, nếu trước không có tâm phương tiện, đều có tưởng nghi kết tội, vả lại dẫn ra đường lớn, chẳng phải không có năm, ba khác nhau.

- Xả, sám khác nhau.

Luật Thập Tụng chép: có hai người ít vật báu, thì xả hẳn, người nhiều vật báu thì xả giao phó cho tịnh nhân đồng tâm, tịnh nhân khiến cho bỏ, làm ngọa cụ cho tăng bốn phương, tội đến trước tăng sám hối, còn lại đồng với Luật Tứ phần.

Luật Ngũ Phần chép: có năm thứ.

- Vào Tăng bỏ hẳn, hai vật báu bỏ cùng với tăng, tăng sai người thường bỏ, nếu tăng không bỏ thì tịnh nhân vì Tăng đổi trao y thực cho tăng dùng, chỉ có bốn chủ không được dùng, vì sợ thỏa nguyện bốn tâm.

- Vào hẳn trong tăng trải toạ cụ nhập vào thường trụ, chỉ có bốn chủ không được ngồi nằm.

- Vào tục tăng, bỏ thuốc cho tăng, tăng bỏ cho người thế tục Sa-di, thoa chân đốt đèn, bốn chủ cũng không được dùng, tất cả Tỳ-kheo không được ăn, còn lại là đồng.

Luật Tăng-kỳ chép: có năm thứ khác nhau.

- Xả nhập vào vô tận tài của tăng, nghĩa là chứa đổi hai thứ báu, nếu sinh ra liền dứt lợi, làm phòng xả cho tăng, y tăng không được chia dùng và ăn. Vì chiết phục được tâm tham của bốn chủ, hai là xả vào tăng dùng, nghĩa là năm ngọa cụ trở lại tăng vật tùy theo Tăng dùng như thế nào v.v... trong đó kiêu-xa-da thuần đen tăng không được đắp dùng, được làm trải đất và làm hưởng kiêu mạn, v.v... sáu năm không được trải cỏ thi dưới đất, Tăng được đắp dùng, không được mặc vào thân, ngọa cụ lông trắng đẹp như ở trước, không đẹp như ở sau, còn lại thì đồng.

Luật Thiện Kiến chép: Vàng bạc nếu không có tịnh nhân thì hãy bảo ném bỏ. Tăng Yết-ma sai một Tỳ-kheo biết năm pháp khiến che lại, tự mình ném đi, chớ nên nhớ chỗ nào.

Luận Minh Liễu chép: nếu chuyển xe y đợi một tháng y quá mười ngày, bát qua mười ngày, y tẩm mưa, gấp thì xả cho tăng rồi tăng hỏi. Nếu cần thì nên trở lại được dùng, nếu tự mình không dùng thì xả hẳn cho tăng, thọ y của ni chẳng phải bà con, y bỏ trở lại bốn ni, nếu bốn ni không bỏ cho ni, tăng sai ni giặt y trở lại tăng vật xả hẳn cho tăng. Dù chẳng phải cư sĩ là con xin một y, hai cư sĩ nên xả trả lại kia, kia nếu không còn hoặc lấy bỏ cho tăng qua đủ ba lần, tất cả phụ cụ sai thợ dệt, dệt y xả hết cho tăng, tâm tức giận đoạt y trả lại cho Tỳ-kheo tức giận, thuốc bảy ngày có hai công dụng, vẫn như kia đầy đủ.

Luận Tát-bà-đa chép: tặng, bán vật, nếu khác với tâm tịnh nhân nên làm ngọa cụ cho bốn phương Tăng, vì chỉ phỉ báng, nếu ngoại đạo

nhập Phật thì nên nói: Sa-môn Cù-đàm phần nhiều tham lợi, khiến cho đệ tử bỏ vật, giữ dùng tự vào, lại trừ ruộng phước của Phật, không vượt qua bốn phương Tăng, không luận thọ pháp, không thọ pháp trì giới, phá giới, nói pháp nói phi pháp, tất cả không ngăn che.

- Tùy theo giới tạp tướng.

Luật Thập tụng chép: phạm Tăng tàn, tùy theo che giấu tội không thực hành ở riêng sáu đêm, ngay thẳng và đưa ra tội, được gọi là xuất tội, chúng tăng mắc tội cho đến không thực hành biệt trụ ngay thẳng thực hành sáu đêm, ngay thẳng cho nêu tội, được đưa ra mắc tội, lại có sáu người hoàn toàn không tác pháp thanh tịnh ngay thẳng như vậy.

1/ Thượng tọa phạm Tăng tàn, những người sinh tâm khinh thường, Phật nói: nếu nhất tâm sinh niệm, dầu cho ngày nay lại không làm, tức là được thanh tịnh.

2/ Đại đức nhiều tri thức.

3/ Nhiều hổ thẹn, nếu khiến cho người thực hành thì thà trái lại giới.

4/ Bệnh nặng không quỳ gối được mà sức có thể sám hối.

5/ Chỗ ở không đầy đủ hai mươi vị, giữa đường gặp giặc chết. 6/ Chúng không thanh tịnh.

Đến ở phương khác, giữa đường gặp giặc chết, Phật nói: nhất tâm

sinh niệm đúng như pháp sám hối, chính là người thanh tịnh được sinh lên cõi trời.

Luật Tử Chú chép: Sáu pháp sám hối này không thể dùng bữa bãi, và có cầu may nói khoác tự khinh mình, tội không được trừ, quan trọng là phải hỏi rộng người biết luật, có khả năng giải quyết.

Vào tháng sáu niên hiệu Võ Đức năm thứ chín đời Đường, bấy giờ, Sư Dương Tăng, Ngũ Vô Thương Tục ngợi khen, tôi đóng cửa nường theo sự học hỏi để soạn ra thứ lớp, nhưng ý ở thực hành và dùng, thẳng bút viết thông suốt, không việc làm loạn văn.

Nói nhiều chậm chạp, ý tưởng có bậc thiện tri thức thông suốt, biết được sự ghi nhớ của tôi.

